TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.VŨNG TÀU TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2017/QĐST-DS	*Vũng Tàu, ngày 14 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2017, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 148/2017/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam T
Trụ sở: Tầng 1-7, tòa nhà T, số 72 phố T, quận H, thành phố H
Đại diện theo pháp luật: Ông N, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;
Đại diện theo ủy quyền: Ông H, chức vụ: Luật sư
Bị đơn: Ông Ngô Văn T, sinh năm 1978
Địa chỉ: Số 81/1/7 đường T, phường 2, thành phố V, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Ngô Văn T và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam T thống nhất xác định: Ông Ngô Văn T còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam T số tiền nợ gốc còn lại theo hợp đồng tín dụng số 20140909 – 113032-0001 ngày 07/9/2014 là 24.847.141 đồng (Hai mươi bốn triệu, tám trăm bốn mươi bảy ngàn, một trăm bốn mươi mốt đồng) và ông Ngô Văn T có trách nhiệm trả số tiền này cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam T.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam T không yêu cầu ông Ngô Văn T phải trả tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn và tiền lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng trên kể từ ngày 06/9/2017 đến khi ông T trả hết số tiền nợ gốc còn lại trên.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Ngô Văn T phải nộp 621.178 đồng (Sáu trăm hai mươi mốt ngàn, một trăm bảy mươi tám đồng).

Hoàn trả lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí 1.462.500 đồng (Một triệu, bốn trăm sáu mươi hai ngàn, năm trăm đồng) đã nộp cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam T, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004066 ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Vũng Tàu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh BR-VT
- Viện KSND TP.Vũng Tàu;
- THA dân sự TP.Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Mai